TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 21-5-2018
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Thanh Cao.

Ông Tô Hoàng Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 21/2018/TLST-HNGĐ, ngày 19/01/2018 "V/v Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngô Thị Lệ T - *Sinh năm*: 1961;

Địa chỉ: 77A/6 ấp TT, xã LT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; *Tạm trú:* 80A khóm TM, phường TQĐ, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- *Bị đơn:* Nguyễn Thanh H- *Sinh năm*: 1979;

Địa chỉ: 77A/6 ấp TT, xã LT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09/01/2018, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Ngô Thị Lệ T trình bày:

Ngô Thị Lệ T và Nguyễn Thanh H là vợ chồng sống chung nhau từ năm 1995, có đăng ký kết hôn ngày 11/11/2008 tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc, đến năm 2015 thì giữa vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn về quan điểm trong cuộc sống vì vậy vợ chồng thường xuyên bất đồng, anh H khi uống rượu về nhà thường kiếm chuyện gây gổ với chị T, không tôn trọng, nói chuyện thiếu văn hóa. Từ những nguyên nhân trên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Mặc dù chị T cũng đã cố gắng nhẫn nhịn tìm cách giải quyết mâu thuẫn bất đồng nhằm hàn gắn lại hạnh phúc gia đình nhưng vẫn không được, chị T đã khởi kiện ly hôn với anh

H vào năm 2016 nhưng Tòa án không chấp nhận cho ly hôn, vợ chồng vẫn không hàn gắn được, tình cảm ngày càng mất đi nhiều hơn và tiếp tục sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay; chị T yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H. Về con chung có 01 con chung là Nguyễn Thành L sinh năm 1995 đã trưởng thành chị T không yêu cầu giải quyết. Về tài sản và nợ chung chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thanh H trình bày:

Lời trình bày của Ngô Thị Lệ T là đúng. Vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 11/11/2008 tại Ủy ban nhân dân xã LT, huyện Lai Vung; Thời gian sống chung vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, vợ ly thân từ năm 2015 cho đến nay, anh H có đến tìm vợ nhưng không gặp; Hiện nay anh H vẫn còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn. Về con chung có 01 con chung là Nguyễn Thành L sinh năm 1995 đã trưởng thành anh không yêu cầu giải quyết. Về tài sản và nợ chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Ngô Thị Lệ T và Nguyễn Thanh H sống chung nhau như vợ chồng từ năm 1995, đến ngày 11/11/2008 đăng ký kết hôn theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cải nhau, không ai quan tâm ai. Đến năm 2015 vợ chồng ly thân cho đến nay; mặc dù, Hội đồng xét xử đã kiên trì động viên để đoàn tụ nhưng Ngô Thị Lệ T vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Nguyễn Thanh H, xét thấy mâu thuẫn của chị T và anh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Ngô Thị Lệ T yêu cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Ngô Thị Lệ T là có căn cứ.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thành L sinh năm 1995. Hiện nay Luân đã trưởng thành, chị T và anh H không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ngô Thị Lệ T và Nguyễn Thanh H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn Ngô Thị Lệ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Ngô Thị Lệ T được ly hôn với Nguyễn Thanh H.

2. Về án phí và tạm ứng án phí: Ngô Thị Lệ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng; được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0001060, ngày 19/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Ngô Thị Lệ T đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/5/2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.